

Số: 81/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách  
trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *././u*

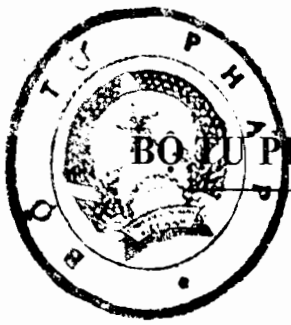
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Khánh Ngọc**



**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý  
cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 51/QĐ-BTP ngày 10 tháng 01 năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1. Mục tiêu**

Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; đẩy mạnh hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý góp phần nâng cao hơn nữa nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật có khó khăn về tài chính và điều kiện tiếp cận với dịch vụ này; tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý; tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, trong đó chú trọng thực hiện vụ việc tham gia tố tụng cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

#### **2. Yêu cầu**

a) Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012) và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016); bảo đảm sự tiếp nối trong các hoạt động đã thực hiện trong năm 2017 phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;

b) Các hoạt động cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện;

c) Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

## II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

### 1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

**Hoạt động 1:** Tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý với hình thức phù hợp tại nơi cư trú, sinh sống, làm việc của người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đặc biệt thực hiện trợ giúp pháp lý trong các vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp, điển hình.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cơ quan tiến hành tố tụng và các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

**Hoạt động 2:** Tăng cường phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có người khuyết tật, các Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cơ quan tiến hành tố tụng và các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các vụ việc trợ giúp pháp lý được chuyển gửi đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

### 2. Đẩy mạnh truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

**Hoạt động 1:** Ở Trung ương và địa phương, đẩy mạnh các hình thức truyền thông phù hợp cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản có liên quan. Ở địa phương, thực hiện lồng ghép việc truyền thông cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trong các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật ở địa phương và trong dịp kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Người khuyết tật thế giới (3/12).

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp*:

- Ở Trung ương: Các cơ quan truyền thông như Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Liên Hiệp hội Người khuyết tật Việt Nam; Hội Người khuyết tật Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và xã hội.

- Ở địa phương: Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Đài truyền thanh - truyền hình huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và báo địa phương; Sở Lao động - thương binh và xã hội, các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện, nhận thức về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

**Hoạt động 2:** Xây dựng và lắp đặt Bảng thông tin, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hộp tin trợ giúp pháp lý trong đó có nội dung về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính tại trụ sở Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Bảng thông tin, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hộp tin trợ giúp pháp lý được đặt tại trụ sở Hội Người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội.

### **3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý**

**Hoạt động:** Tổ chức tập huấn cho người thực hiện trợ giúp pháp lý về các kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đặc biệt là kỹ năng tham gia tổ tụng.

- *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

- *Kết quả đầu ra*: Các lớp tập huấn được tổ chức.

#### **4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính**

**Hoạt động**: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý và Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp*: Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: pháp luật được hướng dẫn, thực hiện.

#### **5. Tăng cường hợp tác quốc tế**

**Hoạt động**: Nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý và Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp*: Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Các sản phẩm nghiên cứu.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách hàng năm của Trung ương và địa phương; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Cục Trợ giúp pháp lý lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do Cục chủ trì thực hiện ở Trung ương. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi cả nước.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

3. Sở Tư pháp có chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật chung hoặc Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật (tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương) và tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi địa phương mình, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu giúp Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan./ll